

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Bản án số: 111/2022/HS-ST**

**Ngày: 20/6/2022**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Bà Nguyễn Thị Phương Huyền**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Chu Bá Hữu**

**Bà Bùi Thị Hảo**

**- Thư ký phiên toà:** **Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** **Ông Dương Bá Thành Luân** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST-HS ngày 19/5/2022 đối với bị cáo:

**NGUYỄN ĐỨC C** – sinh năm: 1992; HKTT: Tổ 4, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Đức H và bà Nguyễn Thị N; TATS: Theo danh chỉ bản số 110 ngày 10/01/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 31/12/2021. (Có mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Hữu T - sinh năm 1993;

HKTT: tổ 4 Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2021, Công an phường Đức Giang, quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra.

Qua kiểm tra xác định nam thanh niên có họ tên đầy đủ là Nguyễn Đức C và phát hiện tại túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc của C có 01 túi nilông, bên trong chứa tinh thể màu trắng. C tự khai nhận là ma túy đá của mình mang theo người để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn kiểm tra thu giữ trên người C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30F1-\*\*\*\*. Lực lượng công an đã tạm giữ tang vật và đưa C về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Đức C: 01 túi nilông, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, màu đen phía mặt, phía sau màu vàng trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30F1-\*\*\*\*.

Tại Bản kết luận giám định số 193 ngày 07/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,043 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức C khai nhận: C thường xuyên sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy thường sử dụng là ma túy đá. Ngày 31/12/2021, Nguyễn Hữu T rủ C đến nhà T để sử dụng ma túy với T. C đồng ý. C điều khiển xe máy BKS 30F1- \*\*\*\* đến nhà T. Tại nhà T, C cùng sử dụng ma túy do T bỏ ra bằng hình thức hút thông qua bình hút tự tạo có gắn coóng thủy tinh. Sau khi sử dụng xong, C đi về. Do còn nhu cầu sử dụng ma túy tiếp nên C điều khiển xe máy đi sang khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh để tìm mua ma túy. Tại đây, C gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilông ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C giấu số ma túy trên vào túi bên trong áo khoác đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng số ma túy đang cất giấu trong người. Khi đi đến khu vực tổ 4 phường Giang Biên, quận Long Biên thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy cất giấu trong túi áo khoác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hữu T tại số nhà 49 tổ 4 Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến ma túy.

Vật chứng tạm giữ của Nguyễn Hữu T: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng; 01 điện thoại Nokia màu đen.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T khai nhận: khoảng 16 giờ ngày 31/12/2021, Nguyễn Hữu T rủ Nguyễn Đức C đến nhà T để sử dụng ma túy. Tại nhà T, T và C cùng sử dụng ma túy do T bỏ ra bằng hình thức hút thông qua bình hút tự tạo có gắn coóng thủy tinh. Sau khi sử dụng, T đã vứt bình hút tự tạo có gắn coóng thủy tinh. C điều khiển xe máy đi đâu không rõ. Về nguồn gốc số ma túy sử dụng tại nhà T, T mua của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng tại vườn hoa Ngọc Lâm ngày 27/12/2021.

Cáo trạng số: 96/CT-VKS ngày 11 - 05 - 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Đức C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo C mức án từ **30** đến **36** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:**

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 2,043 gam ma túy loại Methamphetamine (Phòng PC 09 lấy mẫu 0,045gam).

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30F1-\*\*\*\* thu giữ của Nguyễn Đức C.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Đức C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng; trả lại Nguyễn Hữu T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ ngày 31/12/2021, tại khu vực khu vực tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, TP Hà Nội, bị cáo Nguyễn Đức C đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,043 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân, bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 2,043 gam ma túy loại Methamphetamine (Phòng PC 09 lấy mẫu 0,045gam) là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30F1-\*\*\*\*\* thu giữ của Nguyễn Đức C do bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, thể hiện sự khoan hồng của bị cáo.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Đức C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng; trả lại Nguyễn Hữu T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen do không liên quan đến tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu T ngày 31/12/2021, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền 750.000 đồng căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐCP ngày 12/11/2013 là có căn cứ pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Đức C ở khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh, do C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu T ở khu vực phố Hoa Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

***Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2021***

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 2,043 gam ma túy loại Methamphetamine (Phòng PC 09 lấy mẫu 0,045gam).

*(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 19/4/2022).*

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 30F1-\*\*\*\* cũ, đã qua sử dụng.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Đức C 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng; Trả lại Nguyễn Hữu T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng cũ bị nứt vỡ màn hình phía dưới đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên)*

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**4.** Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được giao nhận bản án hợp lệ./.

#### **Nơi nhận**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Phương Huyền**